

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 358/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 07 - 11 - 2017

“V/v tranh chấp về ly hôn
giữa bà T và ông C”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Minh

2. Ông Nguyễn Văn Cư

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang: Ông Nguyễn Bảo Thịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 198/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp về ly hôn, về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Bích T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Tổ 22, ấp Phú An B, xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ 11, ấp Phú Hưng, xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, chị Mai Thị Bích T có mặt, anh Nguyễn Hồng C vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 29 tháng 5 năm 2017, trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Mai Thị Bích T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Mai Thị Bích T với anh Nguyễn Hồng C kết hôn vào năm 2012, hôn nhân do cha mẹ hai định đoạt, có đăng ký kết hôn, giấy chứng nhận

kết hôn số: 139/2012, quyền số: 1/2012 do Ủy ban nhân dân xã Phú Vĩnh cấp ngày 26 tháng 10 năm 2012. Sau khi cưới, chị T với anh C đi Bình Dương làm thuê, cuộc sống chung có hạnh phúc hơn 01 năm thì mới xảy ra mâu thuẫn, do anh C không lo làm ăn, chỉ lo ăn chơi, không quan tâm chăm sóc đến đời sống vợ con, từ nguyên nhân đó mà chị T và anh C thường xuyên cự cãi, dẫn đến bất đồng quan điểm sống nên không còn sống chung từ năm 2014 cho đến nay. Tại Tòa hôm nay, chị Mai Thị Bích T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng C.

- *Về con chung*: Chị Mai Thị Bích T với anh Nguyễn Hồng C có một đứa con chung tên Nguyễn Thị Hồng Duy, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2014 hiện chị T đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Hồng C cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Mai Thị Bích T xác định, chị với anh Nguyễn Hồng C không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Mai Thị Bích T xác định, chị với anh Nguyễn Hồng C không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn là anh Nguyễn Hồng C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh Nguyễn Hồng C về tình trạng hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 48, Điều 49, Điều 51, Điều 203, Điều 235, Điều 237 và Điều 239 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc chấp hành pháp luật: Các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hướng giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Chị Mai Thị Bích T khởi kiện về việc “Tranh chấp về ly hôn, về nuôi con”, đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Hồng C là bị đơn có địa chỉ cư trú tại tổ 11, ấp Phú Hưng, xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Hồng C nhiều lần nhưng anh Nguyễn Hồng C vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hồng C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Bích T với anh Nguyễn Hồng C sống chung với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu theo quy định của pháp luật, giấy chứng nhận kết hôn số: 139/2012, quyển số 1/2012 do Ủy ban nhân dân xã Phú Vĩnh cấp ngày 26 tháng 10 năm 2012 nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Xét lời khai chị T thấy rằng, trong thời gian chị T với anh C sống chung không có xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng, anh C cũng không có bạo lực gia đình, do bất đồng quan điểm sống, anh C bỏ đi từ năm 2014 cho đến nay. Xét thấy, hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tình cảm để xây dựng một gia đình ấm no hạnh phúc, vợ chồng phải có nghĩa vụ quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tại Tòa hôm nay chị T xác định, chị không còn tình cảm vợ chồng với anh C, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng C là có cơ sở chấp nhận. Từ những phân tích trên và theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Bích T về việc “Tranh chấp về ly hôn” với anh Nguyễn Hồng C. Do đó, chị Mai Thị Bích T được ly hôn với anh Nguyễn Hồng C.

[3] Về nuôi con chung: Chị Mai Thị Bích T với anh Nguyễn Hồng C có một đứa con chung tên Nguyễn Thị Hồng Duy, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2014, chị T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con chung. Xét yêu cầu nuôi con của chị Mai Thị

Bích T phù hợp theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

Giao cháu Nguyễn Thị Hồng Duy, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2014 cho chị Mai Thị Bích T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chị T phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho anh C được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Việc nuôi con không cố định, anh C được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung khi có thỏa thuận về việc người trực tiếp nuôi con hoặc chị T không còn đủ điều kiện nuôi con và cố tình cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung của anh C.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Mai Thị Bích T tự nguyện nuôi con mà không yêu cầu anh Nguyễn Hồng C cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử nghĩ nên công nhận sự tự nguyện nuôi con của chị Mai Thị Bích T.

[4] Về tài sản chung: Chị Mai Thị Bích T xác định, chị với anh C không có tài sản chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Mai Thị Bích T xác định, chị với anh C không có nợ chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị Mai Thị Bích T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số: 0012245 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Bích T về việc “Tranh chấp về ly hôn” với anh Nguyễn Hồng C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Bích T được ly hôn với anh Nguyễn Hồng C.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Hồng Duy, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2014 cho chị Mai Thị Bích T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chị T phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho anh C được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Việc nuôi con không cố định, anh C được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung khi có thỏa thuận về việc người trực tiếp nuôi con hoặc chị T không còn đủ điều kiện nuôi con và cố tình cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung của anh C.

Về cấp dưỡng nuôi con: Công nhận sự tự nguyện nuôi con của chị Mai Thị Bích T.

3. Về tài sản chung: Không có

4. Về nợ chung: Không có

5. Về án phí sơ thẩm: Chị Mai Thị Bích T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số: 0012245 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

6. Chị Mai Thị Bích T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng anh Nguyễn Hồng C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- CC.THADS thị xã Tân Châu;
- UBND xã Phú Vĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy